TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 308/2025/QĐST-HNGĐ	

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 470/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Ngọc T** - Sinh năm: 2004; địa chỉ: Số A, ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn K** - Sinh năm: 1997; địa chỉ: Số F, ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Ngọc T với anh Nguyễn Văn K.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Ngọc T và anh Nguyễn Văn K thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2) Về con chung:

Chị Lê Ngọc T được quyền tiếp tục, trực tiếp nuôi người con chung giữa chị với anh Nguyễn Văn K là: Nguyễn Ngọc An N - Sinh ngày 25/9/2024 (hiện đang sống chung với chị T) cho đến khi người con này đủ mười tám tuổi. Anh Nguyễn Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với mức cấp dưỡng

là 2.000.000VNĐ/tháng (hai triệu đồng trên một tháng) kể từ ngày 22/12/2025 cho đến khi người con đủ mười tám tuổi.

Anh Nguyễn Văn K có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở anh thực hiện quyền này. Trường hợp anh K lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì chị T có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh K.

Vì lợi ích của con chung, chị T, anh K hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, chị T, anh K có thể thỏa thuận thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3) Về tài sản chung: Chị T, anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4) Về nợ chung: Chị T, anh K trình bày là không có nên không xem xét, giải quyết.

2.5) Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T tự nguyện nhận chịu 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà chị T đã nộp là 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009709 ngày 17/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 - Vĩnh Long;
- T.H.A.D.S tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng GĐ, KT, TT và T.H.A-TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Thạnh Hải;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên